

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ
KHUYẾN CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐCK

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Dự toán ngân sách (lần 4) năm 2025 của Văn phòng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

**CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ KHUYẾN CÔNG**

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-BCT ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-ĐCK ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công về việc giao bổ sung, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 5);

Theo đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách nhà nước (lần 4) năm 2026 của Văn phòng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (theo biểu mẫu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC;
- P.TH (đăng web Cục);
- Lưu: VT, Bp. TCKT, Hoadt.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lâm Giang

ĐƠN VỊ: VĂN PHÒNG CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ KHUYẾN CÔNG
CHƯƠNG : 016

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026 (LẦN 3)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐCK Ngày / /2026 của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A	B	C
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	131.471.034.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	131.471.034.000
1	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	143.958.034.000
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	143.958.034.000
	<i>Kinh phí Khoán</i>	
	<i>Loại 100-101</i>	<i>(3.789.966.000)</i>
	<i>Loại 100-102</i>	<i>135.000.000.000</i>
	<i>Kinh phí không khoán</i>	
	<i>Loại 100-102</i>	<i>12.748.000.000</i>
2	Chi hoạt động kinh tế	(12.487.000.000)
2.1	Kinh phí giao tự chủ	
2.2	Kinh phí không giao tự chủ	(12.487.000.000)
	<i>Loại 280 -321</i>	
	<i>Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững</i>	<i>(1.300.000.000)</i>
	<i>Hoạt động phát triển cụm công nghiệp (trong đó Tiết kiệm NQ135/NQ-CP: 125.000.000đ)</i>	<i>863.000.000</i>
	<i>Loại 280-338, nguồn 98</i>	
	<i>Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030</i>	<i>(12.050.000.000)</i>